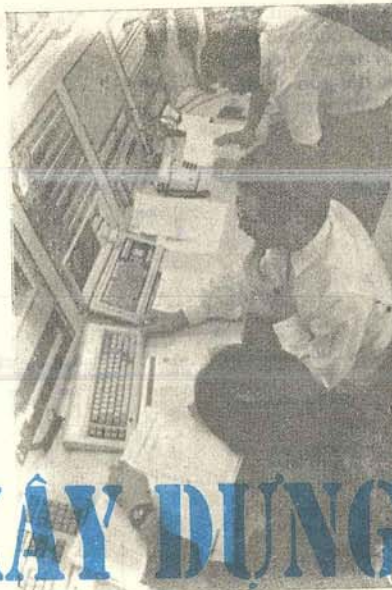


Nói đến nền kinh tế thị trường tức là nói đến nền kinh tế hàng hóa cạnh tranh. Thị trường càng mở rộng phát triển thì vấn đề cạnh tranh giữa các thành phần kinh tế, giữa các đơn vị sản xuất và thương mại càng trở nên phong phú đa dạng, phức tạp, và gay go hơn. Muốn cạnh tranh thành công và phát triển, một đơn vị sản xuất kinh doanh phải có sức mạnh kinh tế. Sức mạnh kinh tế này qua kinh nghiệm của các nước phát triển, đòi hỏi hội tụ 5 yếu tố: vốn, nhân lực, thị trường, đội ngũ doanh nhân giỏi và phương pháp kinh doanh năng động sáng tạo (tức là có chiến lược, chiến thuật kinh doanh hẳn hoi). Vì vậy mà đối với nền kinh tế thị



VẤN ĐỀ XÂY DỰNG CÁC TẬP ĐOÀN KINH TẾ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

trường ở nước ta hiện nay, ngày một mở rộng của hòa nhập với thị trường cạnh tranh rộng rãi của cả thế giới và của khu vực Châu Á-TBD, việc cần thiết hội tụ đủ 5 yếu tố trên, nhất là 3 yếu tố cơ bản đầu tiên (vốn, nhân lực, thị trường) đặt ra yêu cầu đòi hỏi việc hình thành các tập đoàn kinh tế phải đủ mạnh để đương đầu với thị trường cạnh tranh không chỉ thu hẹp trong nước mà cả mở rộng cạnh tranh quốc tế.

Cũng từ đó mà nhà nước ta có chủ trương thành lập các tập đoàn kinh tế (TĐKT) và trước mắt, bước đầu tiến hành thí điểm một, hai TĐKT ở những địa bàn trọng điểm về kinh tế như TP.HCM và thủ đô Hà Nội, lẽ dĩ nhiên là tầm vóc hoạt động không giới hạn phạm vi địa dư, mà bao trùm mở rộng cả nước và phải tạo được khả năng đi vào cạnh tranh trên thị trường thế giới. Vấn đề tập đoàn kinh tế đặt ra lúc này là phù hợp tình hình, phù hợp xu thế chung của nền kinh tế thị trường và kinh nghiệm của các nước đã làm. Tính cần thiết đã có, nhưng những câu hỏi đặt ra ở VN là tình hình đã chín mùi chưa? Các điều kiện thành lập ra sao? Các loại hình TĐKT cần hình thành như thế nào để phù hợp với đặc điểm của nền kinh tế nước nhà? Đó là

NGUYỄN ĐĂNG LIÊM



bài toán cần phải giải quyết những ẩn số mới có đáp số TĐKT chuẩn xác cho nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta hiện nay. Việc giải bài toán đó lẽ dĩ nhiên đòi hỏi phải có tính khoa học, khách quan và sự thận trọng cần thiết.

1. Về tình hình

Mặt chiến lược của nền kinh tế có đặt ra yêu cầu xây dựng các TĐKT, nhưng thực tế tình hình các công ty, xí nghiệp kể cả khu vực quốc doanh và khu vực các thành phần kinh tế khác, thực sự chưa chín mùi cả về mặt tư tưởng, tâm lý kinh tế và xu hướng kinh doanh. Sau những thất bại của các tổng công ty, liên hiệp các xí nghiệp đã đề ra xu hướng kinh doanh của các doanh nghiệp, công ty xí nghiệp hiện nay là xu hướng độc lập, phân tán. Thực tế chưa xuất hiện đáng kể xu hướng (kể cả tâm lý) hội tụ tập trung, là một yêu cầu tiền đề cần thiết cho việc hình thành các TĐKT. Xu hướng tập trung, hội tụ không phải gán ép, mệnh lệnh mà có được, mà bài toán giải là ở thực tiễn cạnh tranh thị trường tác động hình thành tâm lý và xu hướng hội tụ, tập trung này.

Vì vậy mà việc nhà nước chủ trương tiến hành thí điểm một vài tập đoàn để vừa rút kinh nghiệm vừa tạo

tiền đề điều kiện tác động cho sớm chín mùi môi trường kinh tế chung của cả nước là bước đi thận trọng, cần thiết đúng đắn.

Nhưng đi song song với thí điểm, phải có kế hoạch tiến hành nghiên cứu để có vận dụng phù hợp với đặc điểm tình hình VN kết hợp tốt kinh nghiệm thực tiễn với lý luận hầu có những chỉ dẫn cụ thể cần thiết trước để các bước đi đỡ mò mẫm, khắp khiếm, thiếu sót, để dẫn đến thiệt hại cho nền kinh tế và cho hiệu quả nguồn vốn của đất nước.

2. Những điều kiện cần thiết để xây dựng thành công TĐKT

Trên cơ sở 5 yếu tố đảm bảo cho cạnh tranh thành công trên thị trường mở rộng quốc tế đã nêu. Trong 5 yếu tố đó thì yếu tố về vốn hiện nay là vấn đề đáng quan tâm nhất trong thực tế nền kinh tế VN. Vốn của nền kinh tế, nhất là vốn của các doanh nghiệp, kể cả quốc doanh và các thành phần ngoài quốc doanh, nói chung vừa ít, vừa thiếu và vừa phân tán. Do đó mà nền kinh tế thị trường của nước ta đặt ra yêu cầu tập trung vốn, tích tụ tư bản để tạo những "quả đấm" mạnh, cạnh tranh ở quốc nội cũng như ở thị trường nước ngoài. Vừa qua, bước đầu, trên thị trường quốc tế, chúng ta đã thực hiện một số "quả đấm kinh tế" với chiến lược các chân hàng xuất khẩu khá mạnh như: gạo, hải sản, dầu thô và

dịch vụ du lịch. Những thế mạnh chân hàng đó còn nhiều bấp bênh, rủi ro, lúc lên lúc xuống, nguyên do là nguồn vốn cung ứng cho yêu cầu kinh doanh trôi sụt, không chủ động, chưa thực hiện được chiến lược tập trung, tích tụ vốn cho các yêu cầu "quả dấm kinh tế" mạnh. Vì vậy mà một trong những điều kiện và yêu cầu hàng đầu của TĐKT, là tạo môi trường và cơ chế mới thuận lợi cho việc tập trung vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, khắc phục tình trạng phân tán vốn kém hiệu quả như hiện nay, nhất là ở khu vực quốc doanh.

Để bảo đảm yếu tố về vốn và 4 yếu tố còn lại (trong 5 yếu tố đảm bảo thể phát triển và cạnh tranh của TĐKT một khi được thành lập), cộng với các điều kiện về chủ trương chính sách, cơ chế và luật pháp, có thể rút ra những điều kiện cụ thể cho việc đảm bảo xây dựng tốt các tập đoàn kinh tế như sau:

a. Cần xác định được vốn thực sự

những thành viên nòng cốt của TĐKT, để bảo đảm quan hệ chặt chẽ trong việc hỗ trợ vốn nhanh, kịp thời và có hiệu quả cho hoạt động của TĐKT?

c. Từng TĐKT nên có định hướng đi sâu vào việc phát huy thế mạnh sở trường của các thành viên, của cả tập đoàn vào việc sản xuất kinh doanh các mặt hàng chủ lực, có kế hoạch và chiến lược chiếm lĩnh trong tư thế cạnh tranh mạnh ở những thị trường thích hợp (kể cả thị trường trong và ngoài nước).

d. Điều kiện về tổ chức bộ máy quản lý tập đoàn, cần tạo các điều kiện và các biện pháp đòn bẩy hấp dẫn (về cấp vốn, về tín dụng, về đấu thầu quota, về hỗ trợ thị trường chiến lược...) để khuyến khích xu hướng tự nguyện kết hợp thành TĐKT của tất cả thành phần kinh tế (ngoại trừ khu vực kinh tế quốc doanh do có yêu cầu cần thiết, "Chủ nhân ông" nhà nước

viên thông qua một bộ máy điều hành phối hợp đồng bộ chung mới đảm bảo được thể đứng vai trò, vị trí và tác dụng tích cực của TĐKT trong nền kinh tế mới giúp cho TĐKT phát triển, lớn mạnh, tạo được những "quả dấm kinh tế" quyết định trong cạnh tranh thị trường.

h. Cần xóa bỏ dần cơ quan chủ quản để hạn chế thấp nhất những can thiệp đa hệ thống không cần thiết vào hoạt động của tập đoàn. Tạo điều kiện hỗ trợ để tập đoàn phối hợp, gắn bó chủ động giữa các thành viên của mình thông qua điều lệ chung được nhất trí tuân theo và dưới 1 bộ máy điều hành chung có thể là hội đồng quản trị tập đoàn hoặc 1 ủy ban phối hợp thường trực của tập đoàn.

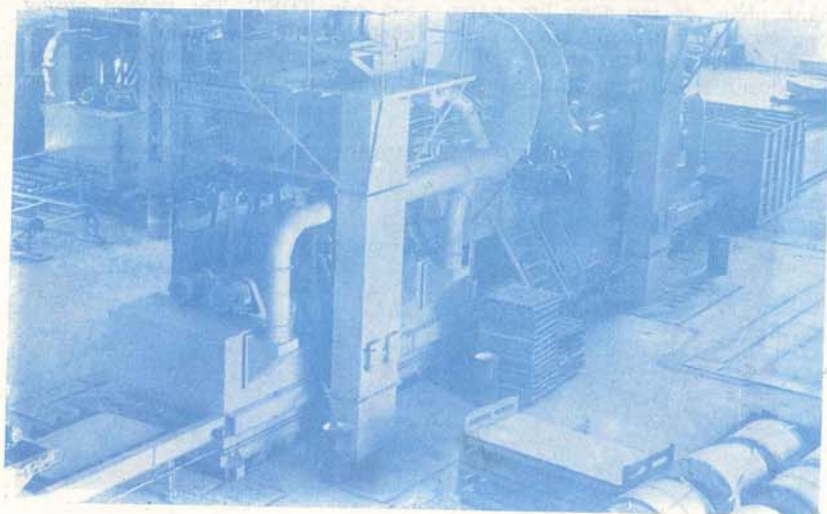
3. Những loại hình, mô hình TĐKT trong nền kinh tế thị trường có định hướng XHCN

Nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN ở nước ta là nền kinh tế đảm bảo có sự điều tiết vĩ mô của nhà nước, để định hướng phát triển theo quốc kế dân sinh vì lợi ích của toàn dân và yêu cầu phát triển đúng hướng theo kế hoạch chung của nhà nước, bảo vệ sự cạnh tranh lành mạnh, loại trừ được các hình thức tiêu cực, đầu cơ tích trữ, lũng đoạn thị trường để gây khủng hoảng kinh tế, làm khó khăn cho đời sống nhân dân. Do đó, việc thành lập các TĐKT để tăng sức mạnh cạnh tranh hiệu quả trên thị quốc nội lẫn quốc ngoại là đúng, nhưng phải biết hạn chế tính tự phát vì "tâm địa tư bản" (ngôn từ của K.Marx) tiến đến độc quyền lũng đoạn của các TĐKT, thoát khỏi bàn tay kiểm soát điều tiết của nhà nước. Vì vậy mà trong tình hình đặc điểm thực tế của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta, cần hình thành 5 loại hình, mô hình TĐKT.

a. TĐKT quốc doanh: gồm những thành viên là các doanh nghiệp nhà nước. Tập đoàn này có thể do "ông chủ" Nhà nước sắp xếp, không nhất thiết đòi hỏi tự nguyện của các doanh nghiệp. Nhưng nếu nhà nước tạo những điều kiện để thu hút sự đồng tình của các doanh nghiệp kết hợp lại thì càng tốt, thuận lợi cho việc phối hợp hoạt động đồng bộ trong nội bộ tập đoàn về sau.

b. TĐKT tư nhân: Nhà nước cần đưa ra các biện pháp khuyến khích tập hợp, chứ không ép buộc. Sự kết hợp các công ty, xí nghiệp tư nhân thành TĐKT chủ yếu do tự nguyện và đều thấy có lợi khi đứng chung nhau vào tập đoàn.

c. TĐKT hình thành từ dạng tổng công ty, liên hiệp xí nghiệp hiện nay hoặc do sự phát triển từ một công ty lớn mở rộng các chân rẽ nhà máy xí nghiệp trực thuộc: Xây dựng loại hình TĐKT này vừa chặt chẽ vừa có những thuận lợi hơn vì các doanh nghiệp trong các



có của mỗi thành viên tham gia tập đoàn qua một tổ chức kiểm toán khách quan, để loại trừ những yếu tố giả về vốn và những hiện tượng bất động, bị vô hiệu hóa về vốn nằm trong các đầu tư thiết bị, tài sản cố định chờ thanh lý vì kém hoặc mất hiệu quả hoạt động. Có kiểm toán khách quan và khoa học như thế, mới xác định được vốn thực sự của từng thành viên và của cả tập đoàn khi bắt tay vào hoạt động, mới đánh giá được hiệu quả của tập đoàn về sau.

b. Nhà nước thông qua Cục quản lý vốn một khi được thành lập, để có kế hoạch chăm thêm vốn cho các TĐKT và ngân hàng có kế hoạch chủ động hỗ trợ vốn tín dụng cần thiết cho yêu cầu hoạt động mở rộng của TĐKT, nhất là đối với những phương án sản xuất kinh doanh các mặt hàng chiến lược và chủ lực của tập đoàn. Nền tảng cần đưa vào các TĐKT các ngân hàng, công ty tài chính làm một trong

có quyền sắp xếp các TĐKT quốc doanh theo yêu cầu quốc sách kinh tế của nhà nước không bắt buộc phải có sự tự nguyện của các doanh nghiệp nhà nước).

e. Cần có kế hoạch tiến hành chọn lựa từ các doanh nhân, cán bộ có kinh nghiệm, đã thông qua thử thách thực tế kinh tế thị trường để đào tạo chiều sâu về nghiệp vụ chuyên môn, kiến thức quản lý hiện đại, luật pháp và các nghệ thuật, kỹ thuật kinh doanh, quảng cáo, tâm lý người tiêu dùng, khách hàng, tổ chức dây chuyền sản xuất công nghiệp, giao tế nhân sự... để tăng thêm bản lĩnh và năng lực, trình độ kinh doanh thương mại nhất là trong lĩnh vực ngoại thương, để đảm bảo đủ nhân lực có trình độ cho yêu cầu xây dựng các tập đoàn kinh tế.

g. Cần có sự đồng tình định hướng chiến lược về đầu tư vốn, mặt hàng chủ lực, thị trường chính và các sách lược kinh doanh chung... giữa các thành

tổng công ty, liên hiệp xí nghiệp đã có quá trình kinh nghiệm kết hợp hoạt động, đã có cơ sở tiền đề cho việc hình thành TĐKT, có những thuận lợi sẵn về chân hàng, thị trường, đội ngũ doanh nhân và những kinh nghiệm kinh doanh cạnh tranh thị trường qua quá trình hoạt động. Các tổng công ty và các công ty lớn hiện nay có triển vọng phát triển đi lên thành tập đoàn như: Pétrolimex, Tổng công ty lương thực trung ương, Công ty vàng bạc đá quý thành phố (SJC), các công ty đang liên doanh trong nội địa: SPCo-Tribeco, Công ty EPCO, công ty Tamexco, Công ty lương thực TP.HCM, Công ty du lịch VN (trung ương), Công ty Du lịch Thành phố, nhóm Việt Hoa - An Đông... Vấn đề đặt ra ở dạng tập đoàn này là yêu cầu bổ sung về vốn để tăng sức mạnh cạnh tranh hiệu quả hơn nữa. Các nhóm công ty trên đây có khả năng hình thành hệ thống một công ty mẹ làm trung tâm với những công ty con làm chân rết.

d. TĐKT hỗn hợp các thành phần: là tập đoàn kết hợp tự nguyện từ các DNNN, các công ty xí nghiệp ngoài quốc doanh, không phân biệt thành phần kinh tế, kết hợp thành tập đoàn do yêu cầu làm ăn lớn và đảm bảo cạnh tranh có hiệu quả trên thị trường. Tập đoàn này có thể gắn với nhau bằng một hội đồng quản trị điều hành chung hoặc bằng kết nối trung tâm bởi một công ty có phần cổ vốn góp cổ phần của tất cả thành viên với tư cách là cổ đông.

e. TĐKT hình thành từ các công ty, xí nghiệp liên doanh với nước ngoài (có thể kết hợp giữa 3 bên, hai bên công ty đối tác trong và ngoài nước với công ty, xí nghiệp liên doanh theo luật đầu tư nước ngoài của hai bên đối tác đó). Việc hình thành tập đoàn này sẽ là tiền đề bảo hiệu cho việc hình thành tập đoàn đa quốc gia trong tương lai, mở ra triển vọng cạnh tranh tốt trên thị trường quốc tế.

Về phương pháp tổ chức và hình thức TĐKT, xu thế chung ở các nước phát triển thường hình thành các TĐKT thoáng, lỏng lẻo hơn là hình thức tập đoàn quá chặt chẽ, để tạo điều kiện chủ động cho các công ty, xí nghiệp thành viên. Về kinh nghiệm trên thế giới, các TĐKT lớn thường tập trung vào sản xuất kinh doanh một số mặt hàng chủ lực chứ không kinh doanh tổng hợp tràn lan vì sẽ làm yếu sức về vốn và phân tán chân hàng. Đó là kinh nghiệm của các tập đoàn như Rockefeller, Carnégie, Ford, IBM, Digital (ở Mỹ), Mitsui, Honda (ở Nhật), Hyundai, Daewoo, Samsung, Kolon (ở Hàn Quốc)...

4. Một số kiến nghị về xây dựng TĐKT ở VN hiện nay

a. Cần đi song đôi với thí điểm

TĐKT, có kế hoạch tổ chức nghiên cứu chiều sâu đề tài khoa học ở tầm vóc quốc gia về TĐKT, để xác định cơ sở khoa học và các phương thức xây dựng TĐKT theo diện rộng ở nước ta sau thời kỳ thí điểm. Có thể giao đề tài này cho Trường Đại học Kinh tế hoặc Viện kinh tế Thành phố chủ trì nghiên cứu, xây dựng và nghiệm thu một cách khoa học.

b. Cần định khung pháp luật về TĐKT trong xây dựng bộ luật thương mại sắp tới của nước ta. Và trước mắt, cần có những văn bản lập qui dưới luật của chính phủ, qui định các mô hình tập đoàn, các loại tập đoàn, các hình thức điều hành và hoạt động của các loại TĐKT, để tạo cơ sở pháp lý cho việc quản lý của Nhà nước và việc chủ động phối hợp sản xuất kinh doanh của các TĐKT.

c. Không nên quá tập trung vào TĐKT quốc doanh mà cần mở rộng, tạo điều kiện xây dựng những TĐKT đa thành phần, đề tạo động lực, năng động cho yêu cầu cạnh tranh phát triển. Chỉ nên xây dựng những TĐKT quốc doanh trên những lĩnh vực mà

mỗi tập đoàn nên có thành viên nòng cốt là các ngân hàng thương mại hoặc công ty tài chính để thu hút vốn và đầu tư vốn trung hạn, dài hạn cho yêu cầu hoạt động qui mô lớn, dài hơi cho các TĐKT.

e. Không ngăn ngại tạo điều kiện hình thành các TĐKT thông qua các công ty, xí nghiệp liên doanh với nước ngoài, vì sẽ mở ra triển vọng tốt hình thành trong tương lai các TĐKT đa quốc gia, đảm bảo mở rộng cạnh tranh trên thị trường quốc tế trong chiến lược kinh tế đối ngoại.

g. Sớm tiến hành thí điểm thị trường chứng khoán tại TP.HCM, để rút kinh nghiệm triển khai hoạt động chính thức của thị trường chứng khoán. Vì chính thị trường chứng khoán giúp cho việc lưu động hóa chứng khoán, tức tạo điều kiện lưu động vốn, quay vòng vốn nhanh, tiện lợi, có tác động tích cực cho nguồn vốn phục vụ đầu tư, sản xuất kinh doanh của các TĐKT. Thị trường chứng khoán sẽ như một nhiệt kế đo tình hình sức khỏe, sự lành mạnh hay không, của các TĐKT cũng như các



nhà nước cần quản lý chặt chẽ, điều tiết trực tiếp hoặc trên 1 số chuyên ngành, mặt hàng chủ lực như: dầu khí, than đá, sắt thép, gạo, điện lực, thông tin liên lạc, báo chí, truyền hình...

Đối với các lĩnh vực khác không cần sự can thiệp điều tiết trực tiếp của Nhà nước, thì cần tạo điều kiện khuyến khích hình thành các tập đoàn đa thành phần. Ngay cả ở các lĩnh vực quan trọng cần quản lý trực tiếp của nhà nước, vẫn có thể xây dựng các tập đoàn đa thành phần với điều kiện vốn góp của nhà nước có tỉ lệ cao, đảm bảo chỉ phối điều hành được hoạt động của tập đoàn theo định hướng kế hoạch của nhà nước là đạt yêu cầu.

d. Ở các nước có nền kinh tế thị trường, việc hình thành các TĐKT thường dựa vào trụ cột là tư bản công nghiệp hoặc tư bản tài chính. Ở nước ta nền công nghiệp nặng chưa phát triển mấy, vấn đề đặt ra hiện nay là nguồn vốn cho tập đoàn, do đó trong

thành viên của tập đoàn, quyết định cho khả năng thu hút vốn đầu tư của nhân dân, của các cổ đông vào các TĐKT mạnh.

Tóm lại, tình hình kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay đã đặt ra tiền đề cho yêu cầu xây dựng các TĐKT, có sức nặng về vốn, để bảo đảm cạnh tranh tốt trên cả thị trường quốc nội và quốc ngoại. Nhưng thực tế tình hình của nền kinh tế, kể cả mặt tư tưởng và tâm lý các doanh nhân thuộc các thành phần, chưa thật sự chín mùi. Việc nhà nước tiến hành thí điểm TĐKT để rút kinh nghiệm là đúng. Đó là sự thận trọng cần thiết, không nóng vội, để hạn chế những thất bại, đảm bảo tiến hành từng bước vững chắc trong việc xây dựng thành công các TĐKT, tránh được những hiện tượng mang tính chất phong trào "đầu voi đuôi chuột" trong hoạt động kinh tế, để dẫn đến thiệt hại cho nền kinh tế đất nước ♣